

Số: /KH-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông đến năm 2030 và các Kế hoạch¹ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thống nhất chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị, Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ và các Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị.

b) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác chăm lo giáo dục toàn dân, hoàn thiện hệ thống giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp; đa dạng hóa mô hình, chương trình đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu và đảm bảo sự công bằng, bình đẳng trong học tập cho các tầng lớp nhân dân, tạo nền tảng dân trí vững chắc để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

¹ Các kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị, gồm: Kế hoạch số 402-KH/TU ngày 07/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai (cũ) về thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 255-KH/TU ngày 08/05/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Phước (cũ) về thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị.

2. Yêu cầu

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể đảm bảo các điều kiện, nguồn lực để xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị và Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất với việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về chính sách xã hội, giáo dục.

b) Trong quá trình tổ chức thực hiện phải thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra và kết quả thực hiện từng giai đoạn để kịp thời chỉ đạo và tham mưu tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm mọi người dân đều có cơ hội công bằng, bình đẳng về tiếp cận giáo dục trong hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại. Tất cả công dân trong độ tuổi quy định bắt buộc phải học tập để đạt được trình độ học vấn tối thiểu theo quy định của pháp luật và được Nhà nước bảo đảm điều kiện để thực hiện. Hoàn thành việc xóa mù chữ cơ bản và tiến tới xóa mù chữ chức năng cho người lớn, đặc biệt là người dân tộc thiểu số, phụ nữ, người lao động tại các khu vực khó khăn. Tăng tỷ lệ học sinh theo học các chương trình giáo dục nghề nghiệp, bảo đảm nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cân đối với cơ cấu ngành nghề; phát triển giáo dục gắn với phát triển kinh tế - xã hội, củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh của tỉnh Đồng Nai.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

a) Giáo dục mầm non:

- Tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi; phấn đấu: 100% xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi; tỉnh Đồng Nai hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi. Tỷ lệ huy động trẻ đến trường đạt 38% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ và 97% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo.

- Phấn đấu có 100% trẻ mầm non đến trường được học 02 buổi/ngày.

- Phấn đấu 100% giáo viên mầm non đạt trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục.

- Phấn đấu tỷ lệ trường mầm non dân lập, tư thục đạt 35%, số trẻ em theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục đạt 40%.

- Phấn đấu tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 90%; 86% trường mầm non (công lập) đạt chuẩn quốc gia.

b) Giáo dục phổ thông:

- Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở; phấn đấu: 100% xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo

dục trung học cơ sở mức độ 3, tỉnh Đồng Nai phấn đấu đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

- Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi cấp tiểu học đạt trên 95%, cấp trung học cơ sở đạt 90%; tỷ lệ hoàn thành cấp tiểu học đúng độ tuổi đạt 97%, trung học cơ sở đạt 96% và ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông và tương đương; phấn đấu tỷ lệ chuyển cấp từ tiểu học lên trung học cơ sở đạt 99,5%, từ trung học cơ sở lên trung học phổ thông và các trình độ khác đạt 95%; có trên 80% học sinh tiểu học được học 02 buổi/ngày.

- Phấn đấu 100% giáo viên phổ thông đạt trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục.

- Phấn đấu số cơ sở giáo dục phổ thông tư thục đạt 5% và số học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục phổ thông tư thục đạt 6,6%.

- Phấn đấu tỷ lệ phòng học kiên cố cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông đạt 100%; có ít nhất 80% trường phổ thông công lập đạt chuẩn quốc gia.

c) Xóa mù chữ:

- Phấn đấu xóa mù chữ cho 0,5% người lớn chưa biết chữ, trong đó xóa mù chữ cho 0,4% người lớn trong độ tuổi từ 15 - 60 tuổi.

- Phấn đấu tỷ lệ người biết chữ mức độ 1 trong độ tuổi từ 15 - 60 tuổi đạt trên 98%, trong đó tỷ lệ người biết chữ mức độ 1 trong độ tuổi từ 15 - 60 tuổi ở vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi phấn đấu đạt từ 94% trở lên.

- Tỉnh Đồng Nai phấn đấu đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

d) Xây dựng xã hội học tập:

- Phấn đấu đến năm 2030, phấn đấu có 30% số xã, phường được công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã mức độ 1; 20% số xã, phường được công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã mức độ 2.

- Tỉnh Đồng Nai phấn đấu được công nhận “Cộng đồng học tập” cấp tỉnh mức độ 1 trước năm 2030.

đ) Giáo dục nghề nghiệp, định hướng phân luồng:

- Phấn đấu 100% học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông được tiếp cận dịch vụ hướng nghiệp và tư vấn nghề nghiệp chuyên nghiệp.

- Tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi 15 - 25 tuổi học giáo dục nghề nghiệp đạt 20%.

- Đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 50% lực lượng lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp và cụm công nghiệp. Tỷ lệ lao động có các kỹ năng công nghệ thông tin đạt 90%.

- Xây dựng và phát triển ít nhất 80% trường cao đẳng, trường trung cấp đạt tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

e) Duy trì và phát triển ít nhất 01 trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phổ biến, quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị, Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

a) Thường xuyên quán triệt và tuyên truyền sâu rộng về các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và vai trò, ý nghĩa của công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh phổ thông góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành, địa phương chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông để tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị, Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ; thông tin tuyên truyền về công tác triển khai thực hiện kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

c) Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo các phòng, ban, tổ chức đoàn thể, các cơ sở giáo dục trên địa bàn đổi mới công tác tuyên truyền, vận động trẻ em trong độ tuổi thực hiện giáo dục bắt buộc (trẻ em từ 06 đến 14 tuổi tham gia học tập để hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học); người chưa biết chữ, đặc biệt là người lớn tuổi chưa biết chữ ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tham gia các lớp học xóa mù chữ.

2. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn

a) Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường:

- Tập trung rà soát các cơ chế, chính sách về giáo dục và đào tạo; điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách theo thẩm quyền; triển khai thực hiện cơ chế, chính sách trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và các lĩnh vực có liên quan, bảo đảm tính đồng bộ, nhất là về tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo, tạo hành lang pháp lý hoàn chỉnh cho thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến; tăng cường chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và thực hiện đúng, đủ nhiệm vụ, quyền hạn về công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Ủy ban

nhân dân các xã, phường, cơ quan quản lý nhà nước về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương:

- Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy định lộ trình và triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 03 đến 05 tuổi; tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc; tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn; tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ những người hết tuổi lao động, người khuyết tật được học tập, được trang bị kiến thức công nghệ, năng lực, kỹ năng thiết yếu; liên thông giữa giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở, phân luồng phù hợp với năng lực của người học, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách, quy định về hỗ trợ học nghề, học thường xuyên, học suốt đời cho người lao động.

- Tiếp tục thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo đối với giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ trong phát triển nguồn nhân lực ngành Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm đủ biên chế, thực hiện liên thông giữa các địa phương, phù hợp với nhu cầu thực tiễn, có tính đến đặc thù của ngành và có bộ phận chuyên trách từ tỉnh đến Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

d) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp Sở Tài chính xây dựng cơ chế, chính sách tài chính, bố trí ngân sách nhà nước, khuyến khích, huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, xã hội tham gia công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, phát triển giáo dục và đào tạo.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông: Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương:

a) Thực hiện việc liên kết giữa trường sư phạm với địa phương trong xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp học bảo đảm đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, khắc phục triệt để tình trạng thừa, thiếu giáo viên mầm non, giáo viên triển khai chương trình giáo dục phổ thông. Nâng cao năng lực và chất lượng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục. Phát triển năng lực nghề nghiệp, thực hành nghề nghiệp, chú trọng rèn luyện đạo đức, nhân cách nghề nghiệp, lòng yêu ngành, yêu nghề cho nhà giáo.

b) Tăng cường kiểm tra, quản lý việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá chất lượng giáo dục; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và tăng cường thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục.

c) Đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông phù hợp với năng lực, nguyện vọng, hoàn cảnh cụ thể của cá nhân, giúp cho người học có kiến thức về nghề nghiệp, khả năng lựa chọn nghề nghiệp; tạo điều kiện cho người trong độ tuổi lao động có thể tự tạo việc làm hoặc chuyển đổi nghề nghiệp thích ứng với những thay đổi của xã hội.

d) Tiếp tục chỉ đạo đổi mới công tác quản lý, tổ chức lớp học xóa mù chữ phù hợp với các nhóm đối tượng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên tham gia xóa mù chữ.

đ) Tổ chức xây dựng và khai thác hiệu quả tài nguyên giáo dục mở; phát triển kho học liệu số dùng chung toàn ngành; khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, áp dụng trí tuệ nhân tạo vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

4. Tăng cường các điều kiện đảm bảo thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

a) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền:

- Sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm tiếp tục thực hiện công bằng và bình đẳng trong cơ hội tiếp cận giáo dục có chất lượng đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân, nhất là của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa, khu đô thị đông dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất và các đối tượng là trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, phụ nữ và trẻ em gái, những đối tượng yếu thế khác. Tăng cường dạy học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số, gìn giữ và phát huy giá trị ngôn ngữ, văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số, tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.

- Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về tổ chức nhân sự và chế độ hỗ trợ đối với trung tâm học tập cộng đồng cấp xã phù hợp với hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp.

- Ban hành chính sách hỗ trợ trẻ dưới 36 tháng tuổi được vào học ở nhà trẻ, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đô thị đông dân cư.

- Ban hành các quy định nhằm tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách học bổng, trợ cấp xã hội cho người học; chính sách miễn học phí và hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho người học là đối tượng được hưởng chính sách xã hội, người dân tộc thiểu số ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo; chính sách cử tuyển đối với học sinh là đồng bào dân tộc thiểu số rất ít người, đồng bào

dân tộc thiểu số ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; duy trì hiệu quả công tác xóa mù chữ, tiến tới xóa mù chức năng.

- Ban hành các quy định để bảo đảm quyền được tiếp cận giáo dục, đặc biệt là hoàn thành giáo dục bắt buộc và phổ cập giáo dục đối với người khuyết tật. Tiếp tục triển khai có hiệu quả ba phương thức giáo dục cho người khuyết tật là phương thức giáo dục hòa nhập, bán hòa nhập và chuyên biệt, trong đó đặc biệt quan tâm đến phương thức giáo dục hòa nhập.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của mỗi địa phương, địa bàn cụ thể. Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Đảm bảo đủ trường, lớp học và trang thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu thực hiện đảm bảo Chương trình giáo dục phổ thông và củng cố bền vững kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Nâng cao điều kiện cơ sở vật chất, hiệu quả giáo dục của trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh và các trường học vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nhằm duy trì kết quả phổ cập giáo dục và tạo nguồn đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa gắn với quy hoạch hệ thống giáo dục nghề nghiệp, quy hoạch quốc gia, ngành, lãnh thổ. Lồng ghép và sử dụng hiệu quả nguồn lực của các chương trình, đề án để thực hiện mục tiêu đổi mới, phát triển giáo dục nghề nghiệp trong thời gian tới; đẩy mạnh triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả Đề án đầu tư, phát triển toàn diện chất lượng dạy và học tại các xã biên giới của tỉnh Đồng Nai theo chỉ đạo của Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Thông báo Kết luận số 81/TB-TW ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học các xã biên giới.

- Kiện toàn, đẩy mạnh hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng các xã, phường về công tác xóa mù chữ; đặc biệt là các trung tâm học tập cộng đồng thuộc các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo các kế hoạch² thực hiện Quyết định số 1716/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao hiệu quả đầu tư, đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích, tạo điều kiện để các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức trong nước và nước ngoài đầu tư xây

² Các kế hoạch thực hiện Quyết định số 1716/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 26/3/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai (cũ) về triển khai thực hiện Quyết định số 1716/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 22/4/2025 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ) về triển khai thực hiện Chương trình nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

dựng phát triển cơ sở giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; nhất là đầu tư xây dựng phát triển các cơ sở giáo dục tư thục ở những địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển, các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đô thị đông dân cư, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông. Nghiên cứu xây dựng chính sách đặc thù của địa phương đối với giáo viên, người tham gia dạy xóa mù chữ, ban hành chính sách tuyển dụng giáo viên dạy xóa mù chữ của địa phương.

5. Tiếp tục đổi mới phương thức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, giảng viên theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, tiếp cận dần chuẩn các nước tiên tiến: Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương:

a) Chú trọng việc rèn luyện, nâng cao phẩm chất, tư tưởng, đạo đức, năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên, giảng viên; đào tạo bồi dưỡng giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục gắn với quy hoạch nhân lực ngành giáo dục và đào tạo của tỉnh; đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức; nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Đại học Đồng Nai và các trường đại học trên địa bàn tỉnh.

b) Thực hiện tốt việc phối hợp, liên kết giữa trường đại học đào tạo ngành sư phạm trong khu vực (trong đó có Đại học Đồng Nai) với Sở Giáo dục và Đào tạo và các địa phương trong việc xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp học, đảm bảo đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, phù hợp với nhu cầu thực tiễn, sớm khắc phục tình trạng thiếu giáo viên.

c) Có chủ trương, định hướng, chính sách phù hợp thúc đẩy phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên gắn với công tác quy hoạch, chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo của tỉnh. Định kỳ đánh giá kết quả phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên để kịp thời giải quyết các vướng mắc, khó khăn.

6. Tăng cường các hoạt động đào tạo lại, đào tạo thường xuyên và bồi dưỡng kỹ năng công nghệ thông tin cho lực lượng lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp và cụm công nghiệp

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai, các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai các hoạt động đào tạo lại, đào tạo thường xuyên và bồi dưỡng kỹ năng công nghệ thông tin cho lực lượng lao động đang làm việc tại doanh nghiệp. Nội dung đào tạo tập trung vào việc trang bị, cập nhật kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, tự động hóa, quản trị dữ liệu và ứng dụng công nghệ trong sản xuất, kinh doanh.

b) Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể hàng năm; lồng ghép, huy động các nguồn lực

từ ngân sách nhà nước, các chương trình, dự án, cùng với sự tham gia, đồng hành của doanh nghiệp nhằm bảo đảm triển khai hiệu quả, thiết thực.

7. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh phổ thông tại các đơn vị, địa phương

a) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các địa phương tổ chức kiểm tra định kỳ theo kế hoạch hoặc đột xuất khi xuất hiện các vướng mắc nhằm đánh giá việc thực hiện các chủ trương, chính sách, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

Qua kiểm tra phát hiện những điển hình tiên tiến, các mô hình, cách làm hay để tuyên dương, khen thưởng và nhân rộng; đồng thời, phát hiện kịp thời những khó khăn, vướng mắc, hạn chế phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện nhằm điều chỉnh, hoàn thiện chính sách đảm bảo thực hiện hiệu quả kế hoạch đề ra.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, công nhận kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ của các địa phương theo quy định. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, công nhận kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ của tỉnh Đồng Nai khi hoàn thành chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.

c) Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo và các địa phương tổ chức thanh tra định kỳ theo kế hoạch hoặc đột xuất khi có các dấu hiệu vi phạm trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách, quy định đối với công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

IV. KINH PHÍ

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

2. Nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án khác.

3. Nguồn thu từ các hoạt động liên doanh liên kết theo quy định của pháp luật.

4. Khuyến khích, huy động của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và các nguồn thu hợp pháp theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, địa phương

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện nghiêm túc, bảo đảm đồng bộ, kịp thời, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp quy định tại Kế hoạch này.

b) Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, thực hiện lồng ghép và sử dụng hiệu quả nguồn lực của các chương trình, đề án để thực hiện bảo đảm đủ điều kiện cơ sở

vật chất và nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn; ưu tiên đầu tư cho giáo dục, đào tạo vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

c) Tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; gửi Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30 tháng 12 hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tài chính

Căn cứ nguồn thu của ngân sách tỉnh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông theo quy định.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, chủ động phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

b) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường về việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

c) Định kỳ sơ kết, tổng kết, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn đề vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị, Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ, các kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này.

5. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trên địa bàn tỉnh tuyên truyền rộng rãi các nội dung liên quan về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, trường hợp có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào

tạo tổng hợp) để xem xét, xử lý theo quy định.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (cũ) và Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (cũ)./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- BTT. UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh Đồng Nai;
- Các sở, ban, ngành;
- Các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCTC, KGVX (Tannd).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trường Sơn